

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 30 - 6 - 2025
V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Năng Quân

Các hội thẩm nhân dân gồm có:

1. Ông Nguyễn Khắc Vũ

2. Ông Trần Hữu Linh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 146/2025/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 5 năm 2025 về việc “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2025/QĐXX-ST, ngày 28 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1994; Trú tại: Thôn 8, xã Ea K, huyện E, Đắk Lắk. Có mặt

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Lê Trường T, sinh năm 1966; Trú tại: Tổ dân phố 10, thị trấn E, huyện E, Đắk Lắk. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc T trình bày:

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Nguyễn Lê Trường T sống chung với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk vào năm 2024. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không có hạnh phúc, thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do cách biệt về tuổi tác nên bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nhau, ông T đăng ảnh cá nhân của bà T lên mạng xã hội nhằm xúc phạm danh dự nhân phẩm bà T, hai vợ chồng đã sống ly thân. Nay bà T không còn tình cảm với ông T, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng kéo dài, nên bà T yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà T được ly hôn ông Tiến.

Về con chung: Bà T và ông T không có con chung.

Về cấp dưỡng: Bà T không yêu cầu gì

Về tài sản chung: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa bị đơn là ông Nguyễn Lê Trường T trình bày:

Về hôn nhân: Ông T và bà T sống chung với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'Leo vào năm 2024. Trong cuộc sống hôn nhân với bà T, ông T xác định sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường, không có mâu thuẫn gì, việc bà T yêu cầu ly hôn với ông T là do áp lực từ phía gia đình bên bà T. Do vậy, ông T không đồng ý ly hôn với bà T.

Về con chung: Ông T và bà T không có con chung.

Về cấp dưỡng: Ông T không yêu cầu gì

Về tài sản chung: Ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; căn cứ Điều 51, Điều 53 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc T.

Về hôn nhân: Cho bà Nguyễn Thị Ngọc T được ly hôn với ông Nguyễn Lê Trường T.

Về con chung: Các đương sự chưa có con chung, nên không xem xét

Về cấp dưỡng: Các đương sự không yêu cầu gì, nên không xem xét.

Về tài sản chung: Các sự không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

Ngoài ra, bà Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét nhận định như sau:

[1]. Về tổ tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật: Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Nguyễn Lê Trường T chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk, nay bà Nguyễn Thị Ngọc T yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Lê Trường T. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình” là đúng quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn ông Nguyễn Lê Trường T, cư trú tại tổ dân phố 10, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Về nội dung vụ án:

[3.1]. Về hôn nhân: Bà T và ông T chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk vào năm 2024. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông T là hợp pháp.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong cuộc sống hôn nhân giữa bà T và ông T không hạnh phúc do chênh lệch về tuổi tác, nên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, hiện tại hai người không còn chung sống với nhau nữa, bà T không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ ông T trong cuộc sống, điều đó chứng tỏ bà T không còn mong muốn hàn gắn tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng. Tại khoản 1 Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình quy định: *“Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình”*. Do hiện nay bà T không còn tình cảm với ông T, nếu tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân giữa hai người sẽ không mang lại hạnh phúc, còn làm tổn thương đến danh dự, nhân phẩm của nhau. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa bà T với ông T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu của bà T. Cho bà Nguyễn Thị Ngọc T được ly hôn với ông Nguyễn Lê Trường T.

[3.2]. Về con chung: Các đương sự chưa có con chung, nên không xem xét

[3.3]. Về cấp dưỡng: Các đương sự không yêu cầu gì, nên không xem xét.

[3.4]. Về tài sản chung: Các sự không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[4]. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 51, Điều 53 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc Tiên.

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc T được ly hôn với ông Nguyễn Lê Trường T.

Về con chung: Các đương sự chưa có con chung, nên không xem xét

Về cấp dưỡng: Các đương sự không yêu cầu gì, nên không xem xét.

Về tài sản chung: Các sự không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bà Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0002745, ngày 23/4/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- Viện KSND huyện Ea H'leo;
- CQ THADS huyện Ea H'leo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;

- UBND TT. Ea Drăng, huyện Ea H'Leo ;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Năng Quân